

HƯỚNG DẪN

Một số nội dung về xét công nhận sáng kiến; đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 về ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, như sau:

I. XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN TẠI CƠ SỞ

1. Đối tượng được công nhận là sáng kiến:

Bao gồm giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 3 của Điều lệ Sáng kiến. Giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật được hiểu như sau:

1.1. Giải pháp kỹ thuật là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ (một vấn đề) xác định, bao gồm:

a) Sản phẩm, dưới các dạng: vật thể (ví dụ: dụng cụ, máy móc, thiết bị, linh kiện); chất (ví dụ: vật liệu, chất liệu, thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm); vật liệu sinh học (ví dụ: chủng vi sinh, chế phẩm sinh học, gen, thực vật, động vật biến đổi gen); hoặc giống cây trồng, giống vật nuôi;

b) Quy trình (ví dụ: quy trình công nghệ; quy trình chẩn đoán, dự báo, kiểm tra, xử lý, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt; quy trình chẩn đoán, chữa bệnh cho người, động vật và thực vật...).

1.2. Giải pháp quản lý là cách thức tổ chức, điều hành công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, trong đó có:

a) Phương pháp tổ chức công việc (ví dụ: bố trí nhân lực, máy móc, thiết bị, dụng cụ, nguyên liệu, vật liệu);

b) Phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát công việc.

1.3. Giải pháp tác nghiệp bao gồm các phương pháp thực hiện các thao tác kỹ thuật, nghiệp vụ trong công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, trong đó có:

a) Phương pháp thực hiện các thủ tục hành chính (ví dụ: tiếp nhận, xử lý hồ sơ, đơn thư, tài liệu);

b) Phương pháp thẩm định, giám định, tư vấn, đánh giá;

c) Phương pháp tuyên truyền, đào tạo, giảng dạy, huấn luyện;

d) Phương pháp huấn luyện động vật;

1.4. Giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật là phương pháp, cách thức hoặc biện pháp áp dụng một giải pháp kỹ thuật đã biết vào thực tiễn.

2. Yêu cầu sáng kiến phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện về tính mới sau:

a) Không trùng với nội dung của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã nộp trước.

b) Chưa bị bộc lộ công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được.

c) Không trùng với giải pháp của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử; hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến.

d) Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

3. Yêu cầu công nhận sáng kiến

2.1. Tác giả sáng kiến có thể yêu cầu công nhận sáng kiến tại các cơ sở sau đây:

a) Tại cơ sở là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến;

b) Tại cơ sở được tác giả sáng kiến chuyển giao sáng kiến theo thỏa thuận giữa hai bên, với điều kiện chủ đầu tư tạo ra sáng kiến từ chối công nhận sáng kiến và không có thỏa thuận khác với tác giả sáng kiến;

c) Tại cơ sở được tác giả sáng kiến chuyển giao sáng kiến theo thỏa thuận giữa hai bên, trong trường hợp tác giả sáng kiến đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến.

2.2. Đối với giải pháp đã được áp dụng, thời hiệu thực hiện quyền yêu cầu công nhận sáng kiến là 01 năm kể từ ngày sáng kiến được đưa vào áp dụng lần đầu.

4. Thẩm quyền xét công nhận sáng kiến

- Việc xét công nhận sáng kiến do người đứng đầu “Cơ sở”¹ xét công nhận sáng kiến quyết định.

¹ (1) Tổ chức được thành lập hợp pháp, có cơ cấu tổ chức chặt chẽ, có tài sản độc lập với cá nhân, tổ chức khác và tự chịu trách nhiệm bằng tài sản đó và nhân danh mình tham gia quan hệ pháp luật một cách độc lập; (2) Các đơn vị không có tư cách pháp nhân, nhưng có thể nhân danh chính mình tham gia quan hệ pháp luật dân sự một cách độc lập (ví dụ: hộ gia đình, tổ hợp tác, hộ kinh doanh, doanh nghiệp tư nhân, văn phòng luật sư...); (3) Các đơn vị có con dấu và tài khoản riêng, hạch toán kinh tế phụ thuộc pháp nhân cấp trên (ví dụ: các chi nhánh của doanh nghiệp, các trung tâm trực thuộc tập đoàn, tổng công ty của Nhà nước...), và được pháp nhân cấp trên ủy quyền, ủy nhiệm thực hiện việc công nhận sáng kiến ở đơn vị bằng văn bản hoặc quy định nội bộ (ví dụ: quy định trong quy chế về hoạt động sáng kiến ở cơ sở).

- Trường hợp sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật, nếu người đứng đầu cơ sở công nhận sáng kiến chính là tác giả sáng kiến thì việc công nhận sáng kiến phải được sự chấp thuận của cơ quan quản lý theo quy định sau đây:

a) Trường hợp cơ sở xét công nhận sáng kiến là cơ quan, tổ chức của Nhà nước, việc công nhận sáng kiến phải được cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp của cơ sở đó chấp thuận;

b) Trường hợp cơ sở xét công nhận sáng kiến không phải là cơ quan, tổ chức của Nhà nước, việc công nhận sáng kiến phải được Sở Khoa học và Công nghệ tại địa phương nơi cơ sở đó đóng trụ sở hoặc cơ quan, tổ chức nhà nước trực tiếp thực hiện việc đầu tư tạo ra sáng kiến chấp thuận.

Ví dụ:

+ Thủ trưởng Cơ quan Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc Hội và HĐND tỉnh có quyền và trách nhiệm xét công nhận sáng kiến cho các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Cơ quan Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc Hội và HĐND tỉnh (bao gồm các Ban của HĐND) thông qua Văn phòng (theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội);

+ Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có quyền và trách nhiệm xét công nhận sáng kiến cho các công chức và người lao động của các phòng chuyên môn thuộc Sở;

+ Thủ trưởng Cơ quan Đảng ủy xã Đồng Tiến có quyền và trách nhiệm xét công nhận sáng kiến cho các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Cơ quan đảng ủy (bao gồm văn phòng, UBKT, Ban xây dựng Đảng thuộc Đảng ủy) thông qua Văn phòng Đảng ủy (theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Quy định số 329-QĐ/TW ngày 13/6/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng)

+ Hiệu trưởng Trường THPT Phan Đình Phùng có quyền và trách nhiệm xét công nhận sáng kiến cho các viên chức và người lao động của Trường.

+ Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp xã có quyền và trách nhiệm xét công nhận sáng kiến cho các viên chức và người lao động thuộc Trung tâm.

+ Hiệu trưởng Trường Tiểu học Nam Hà thuộc UBND phường Thành Sen có quyền và trách nhiệm xét công nhận sáng kiến cho các viên chức và người lao động của Trường.

5. Quy trình và biểu mẫu hồ sơ xét công nhận sáng kiến

- Thực hiện theo quy trình QT.NBDC-KHCN.01 được quy định tại Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 08/01/2025 của UBND Hà Tĩnh về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ dùng chung các lĩnh vực: Khoa học và Công nghệ

áp dụng tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, lĩnh vực Khoa học và Công nghệ;

- Hội đồng sáng kiến: gồm có Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên thư ký, các chuyên gia hoặc những người có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đại diện của tổ chức công đoàn nơi tác giả là công đoàn viên (nếu có) và các thành phần khác theo quyết định của người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến. Quyết định của Hội đồng được thông qua theo nguyên tắc biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín với ít nhất 2/3 ý kiến đồng ý của các thành viên Hội đồng.

- Kinh phí hoạt động của Hội đồng sáng kiến thực hiện theo Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến.

Một số điểm lưu ý:

- ***Trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày tiếp nhận Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến, cơ sở có trách nhiệm xem xét đơn và thông báo kết quả cho tác giả.***

- ***Việc xét công nhận sáng kiến được thực hiện trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày chấp nhận Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến).***

6. Công nhận sáng kiến

Căn cứ kết quả cuộc họp của Hội đồng sáng kiến người đứng đầu Cơ sở ra Quyết định công nhận sáng kiến.

7. Hủy bỏ quyết định công nhận sáng kiến thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN.

II. XÉT, NGHIỆM THU ĐỀ TÀI KHOA HỌC, ĐỀ ÁN KHOA HỌC, CÔNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TẠI CƠ SỞ

- Việc xét, nghiệm thu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ thực hiện theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ.

- Các Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng phải được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền nghiệm thu mức “Đạt” trở lên.

- Việc công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ tại cơ sở do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, công nhận.

III. ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA SÁNG KIẾN, HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA ĐỀ TÀI KHOA HỌC, ĐỀ ÁN KHOA HỌC, CÔNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ vào nhu cầu của tác giả và trên cơ sở hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ (cấp cơ sở), Cơ sở tổng hợp, đề xuất và gửi hồ sơ đề nghị đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến ở các cấp để thực hiện đánh giá và công nhận. Việc đề xuất đánh giá hiệu quả và khả năng áp dụng phải đáp ứng theo các yêu cầu được quy định tại Điều 7, 8, 9 Quyết định số 2590/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

1. Đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ ở cấp cơ sở

1.1. Đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh

Thực hiện việc đánh giá theo Quy trình nội bộ QT.ĐMST-NB.02 được ban hành kèm theo Quyết định số 2733/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh về Công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh;

1.2. Đối với cấp xã, phường

Thực hiện việc đánh giá theo Quy trình nội bộ QT.ĐMST-NB.03 được ban hành kèm theo Quyết định số 2733/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh về Công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh;

Người đứng đầu tại Cơ sở căn cứ kết quả đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi nhân rộng của sáng kiến, đề tài khoa học mà đáp ứng các điều kiện theo quy định về phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh tại Điều 7, Điều 8 Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 và nhu cầu đề xuất của tác giả, hướng dẫn và lập hồ sơ đề nghị đánh giá phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh. Thời gian gửi hồ sơ và thành phần hồ sơ thực hiện theo quy định tại Quyết định 2733/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 và các văn bản hướng dẫn liên quan.

Một số lưu ý:

- *Áp dụng nội dung chuyển tiếp khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp: Các sáng kiến đã được UBND các huyện, thành phố, thị xã công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trước ngày 30/6/2025 được xem như đã được đánh giá phạm vi ảnh hưởng ở cấp xã (phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở mới). Do đó, UBND các xã, phường không phải tổ chức đánh giá lại phạm vi ảnh hưởng cấp xã đối với các sáng kiến này. Kết quả công nhận của UBND cấp huyện trước thời điểm nêu trên được sử dụng làm căn cứ xem xét tiếp theo trong quá trình đề nghị đánh giá phạm vi ảnh hưởng ở cấp cao hơn.*

- *Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương khi ban hành văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến,*

đề tài tại đơn vị, địa phương mình cần tổ chức rà soát, đánh giá khách quan, bảo đảm tính chính xác, trung thực về thời gian áp dụng và hiệu quả áp dụng đúng với thực tế. Phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của thông tin trong văn bản xác nhận; đồng thời có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các hồ sơ, tài liệu minh chứng về quá trình và kết quả áp dụng sáng kiến, đề tài tại đơn vị khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu để phục vụ công tác kiểm tra, thẩm định, đánh giá.

2. Đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ cấp tỉnh

Thực hiện việc đánh giá theo Quy trình nội bộ QT.ĐMST-NB.01 được ban hành kèm theo Quyết định số 2733/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh về Công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ kết quả đánh giá của Hội đồng cấp tỉnh, Cơ quan Thường trực Hội đồng tổng hợp kết quả, lập hồ sơ báo cáo và trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định công nhận theo quy định.

Ví dụ:

Bà Nguyễn Thị Hạnh, giáo viên Trường Mầm non Thạch Đài (thuộc UBND phường Hà Huy Tập) có sáng kiến áp dụng tại đơn vị, mang lại hiệu quả và được Hiệu trưởng Trường Mầm non Thạch Đài công nhận sáng kiến theo quy định của Nghị định số 13/2012/NĐ-CP.

Sau đó sáng kiến được một số trường mầm non trên địa bàn phường Hà Huy Tập nghiên cứu, áp dụng và mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác quản lý, giảng dạy.

Nhận thấy sáng kiến có hiệu quả và được nhân rộng trên địa bàn cấp xã, bà Hạnh chuẩn bị hồ sơ, tài liệu chứng minh hiệu quả áp dụng theo mẫu quy định tại điểm 3, trang 14 Quyết định số 2733/QĐ-UBND, đề nghị Trường Mầm non Đại Nài xem xét, trình Chủ tịch UBND phường Hà Huy Tập đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến trên địa bàn cấp xã (thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội hoặc bộ phận được giao nhiệm vụ).

Trường hợp sáng kiến trên tiếp tục được nhiều trường Mầm non, cơ sở giáo dục ngoài địa bàn phường Hà Huy Tập áp dụng và mang lại hiệu quả thiết thực, hoặc được Sở Giáo dục và Đào tạo phổ biến triển khai trong phạm vi toàn tỉnh, Tác giả tiếp tục hoàn thiện hồ sơ theo mẫu quy định tại điểm 3, trang 26 Quyết định số 2733/QĐ-UBND, đề nghị UBND phường Hà Huy Tập xem xét, trình Chủ tịch UBND tỉnh đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng cấp tỉnh. Thời gian gửi hồ sơ đề xuất được thực hiện 02 đợt/năm:

- Đợt 1: Trước ngày 15/3 hằng năm;

- *Đợt 2: Trước ngày 15/9 hằng năm.*

IV. MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC

1. Trường hợp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị đồng thời có thẩm quyền công nhận sáng kiến và công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cấp cơ sở và thời điểm đánh giá, công nhận trùng nhau, thì có thể thành lập chung một Hội đồng để đánh giá cả 02 nội dung trên. Tuy nhiên, Hội đồng phải tiến hành đánh giá công nhận sáng kiến trước; đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến sau. Việc công nhận sáng kiến không đồng nhất với việc công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến.

2. Để thuận lợi cho quá trình tổ chức, thực hiện, Thủ trưởng (Giám đốc) các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch UBND cấp xã căn cứ vào các quy định liên quan, tình hình thực tế và điều kiện của cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương mình xây dựng, ban hành quy chế cơ sở về hoạt động sáng kiến; đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học ở cơ sở để thực hiện, nhưng không được trái với Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh và các nội dung tại Hướng dẫn này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có những nội dung vướng mắc, các cơ quan, đơn vị gửi văn bản về Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học công nghệ (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy: Văn phòng, các Ban XD Đảng và UBKT Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh: Văn phòng và các Ban trực thuộc;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các phường xã;
- Các Tổng Công ty, DN, HTX và các tổ chức kinh tế khác;
- Lưu: VT, CN&ĐMST.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Bùi Phong An